

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BỒ ĐỀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 155 /KH-UBND

Bồ Đề, ngày 30 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027 phường Bồ Đề

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh); Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc nội trú; Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025; Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa-Xã hội thuộc UBND xã, phường (gọi tắt là UBND cấp xã), đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025; Công văn số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05/02/2026 về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh cấp tiểu học, THCS và tuyển sinh THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1023/UBND-KGVX ngày 12/3/2026 về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 1161/SGDĐT-QLT ngày 25/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027.

UBND phường Bồ Đề ban hành kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nhằm thực hiện chủ trương đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, bình đẳng cho học sinh, đáp ứng nhu cầu xã hội.

2. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế tuyển sinh, đảm bảo chính xác, an toàn, công bằng và nghiêm túc; hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

3. Phân đầu huy động: Ít nhất 57% trẻ độ tuổi nhà trẻ, 99% trẻ độ tuổi mẫu giáo đi học; ít nhất 80% trẻ khuyết tật thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, đủ sức khỏe, tâm thế sẵn sàng vào lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6.

4. Công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 được tổ chức theo nguyên tắc bảo đảm công bằng, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho học sinh; khắc phục tình trạng quá tải cục bộ, bảo đảm học sinh được học gần nơi cư trú. Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, ứng dụng bản đồ số GIS (Geographic Information System) và trí tuệ nhân tạo AI (Artificial Intelligence) để xác định địa bàn cư trú chính xác, đảm bảo đủ chỗ học, tránh tình trạng quá tải. Thực hiện công khai theo nguyên tắc "năm rõ": rõ tuyển, rõ chỉ tiêu, rõ thời gian, rõ phương thức và rõ trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

5. Tuyệt đối không vận động quyền góp hoặc thu các khoản ngoài quy định trong quá trình tuyển sinh. Bảo mật thông tin dữ liệu cá nhân theo pháp luật.

6. Cá nhân chịu trách nhiệm trước cấp trên về nhiệm vụ được giao; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

B. NỘI DUNG

I. Chỉ tiêu tuyển sinh: Phụ lục kèm theo

II. Tuyển sinh đối với trường Mầm non Nguyệt Quế thực hiện lộ trình Chất lượng cao

- Thực hiện tuyển sinh trên toàn địa bàn phường.
- Đối tượng tuyển sinh: trẻ từ 12-72 tháng tuổi (không theo tuyển)
- Phương thức tuyển sinh: Tuyển sinh trực tiếp hoặc đăng ký online qua cổng thông tin điện tử của nhà trường tại chuyên mục "Tuyển sinh".
- Thời gian tuyển sinh: Từ ngày 31/5/2026 đến 30/6/2026.

III. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập

1. Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường tư thục.
2. Các trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo UBND phường phê duyệt;
3. Không tuyển sinh vượt quá chỉ tiêu được UBND phường giao;
4. Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định và không tuyển quá chỉ tiêu được giao.

Thời gian tuyển sinh từ 31/5/2026 đến trước 12/7/2026

IV. Tuyển sinh vào các trường công lập

1. Quy định chung

- Phương thức tuyển sinh: Thực hiện phương thức *"xét tuyển theo nơi cư trú"* của học sinh trên địa bàn phường; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và bản đồ số GIS.

- Kế hoạch tuyển sinh của các trường phải bám sát vào các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ và các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

- Phân tuyến tuyển sinh có ứng dụng bản đồ số GIS và chỉ tiêu tuyển sinh của trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh; chỉ tiêu (*số lớp, số học sinh/lớp*) phải phù hợp với số phòng học của trường, trong đó phải dành ưu tiên cho các phòng hỗ trợ học tập.

- Hạn chế học sinh không đúng địa bàn cư trú ở những trường có số lớp quá cao, đảm bảo tối đa quyền lợi học sinh và phù hợp với khả năng tiếp nhận, điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị.

- Căn cứ quy mô trường, lớp và số trẻ điều tra trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn, UBND phường giao chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường; Đặc biệt, hệ thống bản đồ số được ứng dụng để xác định chính xác quãng đường từ nơi cư trú đến trường học (*bằng phương tiện xe máy*), nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh được học gần nhà.

2. Quy định về đối tượng tuyển sinh

- Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi tuyển sinh ở các cấp học đều được rà soát, khai báo (*bao gồm cả đối tượng phổ cập*) và được cập nhật thông tin đầy đủ trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- 100% thông tin nơi ở hiện tại của học sinh, nơi ở hiện tại được xác định thông qua ứng dụng định danh điện tử (VNeID) hoặc thông qua các minh chứng hợp pháp khác của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp và được đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Các trường phối hợp với công an phường, các tổ dân phố và đơn vị liên

quan thuộc phường tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn, đảm bảo số liệu chính xác.

- Cấp Mã tuyển sinh: Các trường MN, TH, THCS hoàn thành việc cấp Mã tuyển sinh cho học sinh đang học tại trường năm học 2025-2026 (*Kèm mật khẩu*) hoàn thành trước ngày 31/5/2026.

- **Đối tượng ưu tiên 1:** bao gồm những học sinh cư trú tại địa bàn đúng độ tuổi quy định (đối với lớp 1) hoặc học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học và cư trú tại địa bàn (đối với lớp 6) có khoảng cách đến trường gần nhất (theo bản đồ số GIS)

- **Đối tượng ưu tiên 2:** học sinh cư trú tại các khu vực giáp ranh có khoảng cách đến trường địa bàn khác ngắn hơn khoảng cách tới trường trên địa bàn cư trú; Toàn bộ quy định về thứ tự ưu tiên này sẽ được Ban chỉ đạo tuyển sinh phường xem xét dựa trên các tiêu chí ưu tiên cụ thể và chỉ tiêu còn lại, niềm yết và công khai chi tiết trong kế hoạch tuyển sinh của từng trường nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và tạo thuận lợi nhất cho học sinh.

3. Thời gian, hình thức tuyển sinh

Cấp học	Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến tích hợp bản đồ số GIS	Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp
Tiểu học	Từ 01/7 -> 03/7/2026	Từ 12/7 -> 18/7/2026
Mầm non	Từ 04/7 -> 06/7/2026	
Trung học cơ sở	Từ 07/7 -> 09/7/2026	

4. Tổ chức tuyển sinh

4.1. Đối với cấp mầm non (Chỉ tiêu tuyển sinh theo phụ lục 1a)

- Độ tuổi tuyển sinh: trẻ em trong độ tuổi từ 12-72 tháng tuổi

- Hồ sơ

+ Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu M01) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Giấy khai sinh hoặc giấy tờ khác tương đương (*bản sao kèm bản chính để đối chiếu*);

4.2. Đối với lớp 1 (Chỉ tiêu tuyển sinh theo phụ lục 1b)

- Đối tượng tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh: Trẻ em trong độ tuổi đi học tại Điều lệ trường Tiểu học. Tuổi của trẻ vào học lớp 1 năm học 2026-2027 là 06 tuổi và tính theo năm (*sinh năm 2020*). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi; không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

- Hồ sơ:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 1 (theo mẫu M01) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Giấy khai sinh hoặc giấy tờ khác tương đương (*bản sao kèm bản chính để đối chiếu*);

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*).

4.3. Đối với lớp 6 (Chỉ tiêu tuyển sinh theo phụ lục 1c)

- Đối tượng tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh:

+ Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (*sinh năm 2015*);

+ Những trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Hồ sơ:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 6 (theo mẫu M01) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Giấy khai sinh hoặc giấy tờ khác tương đương (*bản sao kèm bản chính để đối chiếu*);

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*).

V. Một số lưu ý

- Các trường tự thực tổ chức tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh từ ngày 31/5/2026 đến ngày 12/7/2026;

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17h00 ngày 18/7/2026.

- Sau ngày 18/7/2026, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao, các trường báo cáo UBND phường (chậm nhất 11h00 ngày 19/7/2026); căn cứ

vào tình hình thực tế của từng trường, UBND phường cho phép được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2026 đến ngày 22/7/2026; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (*theo mẫu*) các học sinh có địa bàn khác nơi cư trú (*nếu có*) dự tuyển năm học 2026-2027; sau khi kết thúc tuyển sinh, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha mẹ học sinh để liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2026.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – xã hội

a) Tham mưu UBND phường thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027; tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học, THCS trình UBND phường phê duyệt; kiểm tra công tác tuyển sinh của các nhà trường và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa các phòng ban ngành trên địa bàn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách tổ dân phố, các khu chung cư để đề nghị bổ sung, sửa đổi cơ sở dữ liệu (*nếu có*) phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn.

c) Tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn phường.

d) Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh và phê duyệt kết quả tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn phường.

e) Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, THCS trên cổng thông tin điện tử của phường và phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động nắm bắt thông tin để tuyên truyền, tư vấn, phân luồng, công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 30 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn.

f) Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch của UBND phường, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh học sinh có nơi ở quá xa các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc

gia.

g) Phân công các lực lượng hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027 trên địa bàn phường. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

h) Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

2. Công an phường

Chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; rà soát trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quản lý và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú (*nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*); hướng dẫn thủ tục cập nhật nơi cư trú trên VNeID; ưu tiên hỗ trợ xác minh, xử lý kịp thời các trường hợp thông tin tuyển sinh chưa thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia; đặc biệt là các trường hợp cần xác thực mã định danh cá nhân, thông tin "nơi ở hiện tại", tình trạng di cư, chuyển đổi nơi cư trú để phục vụ việc phân bổ học sinh đúng khu vực theo Kế hoạch tuyển sinh.

3. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS

a) Chủ động phối hợp với các tổ dân phố và Công an phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công và xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 của trường, báo cáo UBND phường. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND phường tổ chức.

b) Thông báo công khai tại trường và trên cổng thông tin điện tử kế hoạch tuyển sinh do UBND phường quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh ... và những thông tin được quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

c) Hướng dẫn phụ huynh học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh và xác nhận các thông tin về cư trú của học sinh (*gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại...*).

d) Tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến có ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, bản đồ số GIS và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú và đăng ký tuyển sinh trực tuyến cho học sinh (*sử dụng VNeID của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

đ) Tổ chức cấp Mã tuyển sinh và hướng dẫn phụ huynh học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh kèm mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, phụ huynh học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

e) Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

g) Mỗi trường tham mưu đề xuất Hội đồng tuyển sinh trình UBND phường ra Quyết định thành lập; thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn, Thư ký và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

h) Tổ chức tuyển sinh:

- Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh cá nhân... trong Giấy khai sinh, Học bạ (*đối với lớp 6*). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

- Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh không đúng địa bàn cư trú có khoảng cách đến trường quá xa, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trong trường hợp học sinh có khoảng cách từ nhà tới trường khác địa bàn cư trú gần hơn so với trường trên địa bàn cư trú có đăng ký tuyển sinh thì nhà trường lập danh sách. Hội đồng tuyển sinh kiểm tra hồ sơ tiếp nhận học sinh nếu trường còn thiếu chỉ tiêu; những trường hợp không hợp lệ hoặc quá chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho phụ huynh học sinh để liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh; không yêu cầu

phải cung cấp thêm Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh gây khó khăn, bức xúc cho học sinh và phụ huynh học sinh.

i) Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2026-2027 và các thông tin các học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định.

k) Thực hiện việc kiểm tra nội bộ và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

l) Kết thúc tuyển sinh các trường thực hiện thống kê, lập danh sách học sinh trúng tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND phường để phê duyệt.

5. Trường Mầm non Nguyệt Quế

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án chất lượng cao và phương án thu chi năm học 2026-2027 báo cáo UBND phường (qua phòng VHXX) chậm nhất 20/5/2026, thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử và bảng tin của nhà trường tới CBGVNV nhà trường và CMHS trước khi thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh và kế hoạch thực hiện Đề án CLC trình UBND phường phê duyệt đảm bảo tiến độ qui định;

- Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 30/6/2026.

D. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Chậm nhất 28/3/2026	Trường MN, TH, THCS	Nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 cho UBND phường
Chậm nhất 31/3/2026	UBND phường	Nộp Kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt (<i>file PDF</i>) cho Sở Giáo dục và Đào tạo qua địa chỉ email: tuyensinh-daucap@hanoiedu.vn
	Trường MN, TH, THCS	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (<i>Số định danh cá nhân, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi cư trú... của học sinh</i>).
02/4/2026	UBND phường	Nộp Kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt cho Sở Giáo dục và Đào tạo qua phòng Quản lý thi và kiểm định chất lượng giáo dục
		Công bố Kế hoạch tuyển sinh của phường trên cổng thông tin điện tử.
Ngày 02/4/2026	UBND phường	8h: Dự Hội nghị Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2026-2027

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
30/5/2026	UBND phường	Hoàn thành cập nhật chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở Giáo dục và Đào tạo.
Trước 31/5/2026	Trường MN, TH	Hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.
Từ 31/5 đến 12/7/2026	Trường tư thực	Tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh.
Từ 08/6-10/6/2026	UBND phường; Các trường MN, TH, THCS;	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến (lần 1).
Từ 15/6-17/6/2026	UBND phường; Các trường MN, TH, THCS; CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố (lần 2). Sở Giáo dục và Đào tạo đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 18/6 đến 30/6 để chuẩn bị vận hành chính thức.
Từ 01/7-09/7/2026	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tuyến ứng dụng bản đồ số GIS đối với trường hợp tuyển sinh theo nơi cư trú: - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2026 đến hết ngày 03/7/2026; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2026 đến hết ngày 06/7/2026; - Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2026 đến hết ngày 09/7/2026.
Từ 12/7-18/7/2026	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 với trường hợp tuyển sinh theo nơi cư trú.
Chậm nhất 19/7/2026	Trường MN, TH, THCS	Phối hợp với Công an phường hoàn thành việc xác minh thông tin cư trú của học sinh cần xác minh. Báo cáo UBND phường kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
	UBND phường	Báo cáo nhanh Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả tuyển sinh; đề xuất tuyển sinh bổ sung cho các trường còn chỉ tiêu.
Từ 21/7-22/7/2026	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 (đợt bổ sung - nếu có).
Chậm nhất 23/7/2026	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử.
31/7/2026	UBND phường,	Nộp Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027, UBND phường yêu cầu các trường mầm non, tiểu

học, trung học cơ sở nghiên cứu kỹ văn bản và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn; Mọi hành vi vi phạm về công tác tuyển sinh sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các nhà trường báo cáo kịp thời với UBND phường (qua phòng VHXX) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- Thường trực ĐU-UBND phường; | đề báo cáo
- Công an phường;
- Các TDP trên địa bàn phường;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, VHXX (05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Thị Hoa

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ

(Mẫu Phụ lục 1a)

GIAO CHỈ TIÊU TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2026-2027
 (Kèm theo Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND phường Bồ Đề)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2025-2026					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2026-2027					Địa bàn tuyển sinh
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
Công lập	1	Sơn Ca							56	95	128	279	49	38	35	5	127	Tổ 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13, 15, 27 cụm Ngọc Lâm
	2	Gia Thụy							89	94	113	296	45	35	15	5	100	Tổ 3, 4, 5, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18 cụm Gia Thụy
	3	Chim Én							109	195	223	527	55	30	35	7	127	Tổ 1, 2, cụm Gia Thụy; Tổ 7, 8, 9 cụm Ngọc Lâm; Tổ 18,19,20 Bồ Đề
	4	Gia Quất							53	83	114	250	58	38	9	19	124	Tổ 1, 3, 4 cụm Thượng Thanh; tổ 10 cụm Ngọc Lâm
	5	Hoa Mộc Lan						50	63	158	117	388	67	43	14	8	132	Tổ 5, 6, 8 cụm Thượng Thanh, chung cư Homeland; Tổ 6 cụm Gia Thụy
	6	Bồ Đề							42	96	100	238	65	30	20	5	120	Tổ 1,2,3,4,5,6,12,13,14,15,16,24, 25 Bồ Đề
	7	Hồng Tiến	3345	2102	2216	2528	10191		126	188	209	523	98	66	34	12	210	Tổ 5, 7, 8, 10, 11, 21, 22, 23 Bồ Đề
	8	Ngọc Thụy							75	124	134	333	60	44	25	18	147	Tổ 4,6,7,11,13,14,16,22,23,25,27 cụm Ngọc Thụy; Tổ 10 cụm Ngọc Lâm
	9	Gia Thượng							91	145	188	424	73	53	35	5	166	Tổ 17,18,19,20 ,22,23,28,29,31,32 cụm Ngọc Thụy
	10	Bắc Cầu							33	41	46	120	31	5	5	5	46	Tổ 34,35,36,38 cụm Ngọc Thụy
	11	Bắc Biên							67	84	98	249	40	42	29	15	126	Tổ 01, 08, 10 cụm Ngọc Thụy
	12	Nguyệt Quế						42	75	72	54	243	53	35	6	5	99	Tuyển toàn phường
	Tổng Công lập		0	0	0	0	0	92	879	1375	1524	3870	694	459	262	109	1524	
Tư thực	1	Mầm non Thần Đồng						10	13	16	11	50	40	20	15	15	90	
	2	Mầm non Thời Đại Khai Sơn						37	23	22	24	106	37	10	24	24	95	
	3	Mầm non Ánh Dương						12	13	19	32	76	24	3	4	2	33	
	4	Mầm non Z133						52	24	28	49	153	20	10	5	3	38	

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ

(Mẫu Phụ lục 1c)

GIAO CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND phường Bồ Đề)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Địa bàn tuyển sinh	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS		
1	2	3	4	5	6	7	8
Công lập	1	Ái Mộ	2815	9	405	Đối tượng ưu tiên 1: cụm Ngọc Lâm	45
	2	Gia Thụy		11	450	Đối tượng ưu tiên 1: cụm Gia Thụy	40.9
	3	Gia Quất		6	240	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1, 3, 4,5, 6 cụm Thượng Thanh, Đối tượng ưu tiên 2: cụm Gia Thụy, Ngọc Lâm. Khu dự án Khai Sơn	40
	4	Bồ Đề		6	250	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1, 2, 4, 5, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 23, 24, 25 Bồ Đề; Đối tượng ưu tiên 2: cụm Bồ Đề, Gia Thụy	41.7
	5	Ngọc Lâm		7	280	Đối tượng ưu tiên 1: tổ 3, 7, 8, 18, 19, 20, 21, 22 Bồ Đề.	40
	6	Ngọc Thụy		11	450	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 4, 6, 7, 11, 13, 14, 16, 19, 20, 22, 23, 25, 27, 28, 29,31,32 cụm Ngọc Thụy. Đối tượng ưu tiên 2: cụm Ngọc Lâm	40.9
	7	Lý Thường Kiệt		6	250	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1, 8, 10, 17, 18, 34, 35, 36, 38 cụm Ngọc Thụy	41.7
	Tổng Công lập		2815	56	2325		41.5
Tư thực	1	Wellspring		6	150		25
	2	Khai Sơn		4	120		30
	Tổng Tư thực		0	10	270		27
Tổng			2815	66	2595		39.3



UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ

(Mẫu Phụ lục 1b)

GIAO CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND phường Bồ Đề)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Địa bàn tuyển sinh	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS		
1	2	3	4	5	6	7	8
Công lập	1	Ái Mộ B	2625	6	228	Đối tượng ưu tiên 1,2: Tổ 1,2,3,4,5, 6, 12, 13, 15, 27 cụm Ngọc Lâm.	38.0
	2	Ái Mộ A		6	216	Đối tượng ưu tiên 1,2: Tổ 6,7,8,9,10,11 cụm Ngọc Lâm; tổ 6 cụm Gia Thụy	36.0
	3	Gia Thụy		7	280	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1,2,3,4,5, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18 cụm Gia Thụy; Tổ 1 cụm Đức Giang	40.0
	4	Gia Quất		6	230	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1, 3, 4,5,6 cụm Thượng Thanh Đối tượng ưu tiên 2: cụm Gia Thụy	38.3
	5	Bồ Đề		6	220	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1,2,4,5,6,11,12,13,14,15,16,24,25, Khu liên kề gần HC. Đối tượng ưu tiên 2: Bồ Đề.	36.7
	6	Ngọc Lâm		6	220	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 3,7,8,10,18,19,20,21,22,23 Bồ Đề CC Beriver, CC 319 Bộ Quốc phòng	36.7
	7	Ngọc Thụy		6	240	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 4,6,7, 11,13,14,16,17,22,25,27 cụm Ngọc Thụy	40.0
	8	Gia Thượng		6	230	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 1,8,10,20 b (ngoài đề),34,35,36,38 cụm Ngọc Thụy. Đối tượng ưu tiên 2: tuyển TS trường Ngọc Thụy	38.3
	9	Lý Thường Kiệt		5	200	Đối tượng ưu tiên 1: Tổ 18,19,20a (trong đề), tổ 23,28,29,31,32 cụm Ngọc Thụy; Đối tượng ưu tiên 2: tuyển TS trường Ngọc Thụy	40.0
	Tổng Công lập		2625	54	2064		38.2
Tư thực	1	Wellspring		6	120		20.0
	2	Khai Sơn		5	130		26.0
	Tổng Tư thực			11	250		22.7
	Tổng			65	2314		35.6